

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh trong lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024

Thực hiện quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015; Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh trong lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU HỆ THỐNG HÓA

1. Mục đích

a) Thông qua việc rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương;

b) Thông qua việc công bố kết quả rà soát văn bản QPPL, giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Tập hợp đầy đủ văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh trong lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia thuộc đối tượng rà soát.

b) Tuân thủ trình tự thực hiện rà soát văn bản QPPL theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP);

c) Việc rà soát phải thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng tiến độ; xác định cụ thể nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện rà soát văn bản QPPL; đảm bảo phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện rà soát văn bản QPPL.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI RÀ SOÁT

1. Đối tượng rà soát

Văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh còn hiệu lực sau hệ thống hóa kỳ 2019 - 2023; các văn bản QPPL của HĐND, UBND ban hành từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

2. Phạm vi rà soát

Tất cả các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh thuộc đối tượng rà soát trong lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Tập hợp văn bản thuộc đối tượng rà soát

a) Sở Tư pháp tập hợp đầy đủ văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh trong lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc đối tượng rà soát bao gồm: văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh còn hiệu lực sau hệ thống hóa kỳ 2019 - 2023; các văn bản QPPL của HĐND, UBND ban hành từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

b) Các sở, ban, ngành tập hợp văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh thuộc đối tượng rà soát trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao có liên quan đến đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Tiến hành rà soát

a) Tiến hành rà soát theo quy định tại Mục III Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP), cụ thể: việc rà soát được thực hiện trên cơ sở đối chiếu, so sánh hình thức, nội dung văn bản với căn cứ rà soát là các văn bản QPPL hiện hành có liên quan và điều kiện kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, trong đó xác định rõ: văn bản hết hiệu lực toàn bộ, thời điểm, lý do hết hiệu lực; văn bản hết hiệu lực một phần, phần hết hiệu lực, thời điểm, lý do hết hiệu lực; văn bản còn hiệu lực. Trong những văn bản còn hiệu lực này, văn bản nào cần phải đình chỉ thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế và nêu rõ lý do đề xuất.

b) *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

c) *Cơ quan phối hợp*: các sở, ban, ngành.

d) *Thời gian, tiến độ thực hiện*: tháng 10/2024.

3. Lập các Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh

a) Lập các danh mục văn bản QPPL gồm: Danh mục văn bản còn hiệu lực (bao gồm cả văn bản hết hiệu lực một phần); Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ; Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần; Danh mục văn bản cần đình chỉ thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới.

b) *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

c) *Cơ quan phối hợp*: các sở, ban, ngành ở tỉnh.

d) *Thời gian, tiến độ thực hiện*: trong tháng 11/2024.

4. Tổ chức lấy ý kiến thống nhất kết quả rà soát hóa văn bản QPPL

a) Lấy ý kiến bằng văn bản hoặc tổ chức họp thống nhất kết quả rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh trong các lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

b) *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

c) *Cơ quan phối hợp*: các sở, ban, ngành ở tỉnh.

d) *Thời gian, tiến độ thực hiện*: trong tháng 12/2024.

5. Trình kết quả rà soát và Công bố kết quả rà soát văn bản QPPL

a) Sở Tư pháp trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố kết quả rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh theo chuyên đề, lĩnh vực trước ngày 31/01/2025 theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

b) *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

c) *Cơ quan phối hợp*: Văn phòng UBND tỉnh.

6. Đăng tải kết quả rà soát văn bản QPPL

a) Đăng tải kết quả rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh theo chuyên đề, lĩnh vực năm 2024 trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk; Công báo tỉnh.

b) *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng UBND tỉnh.

c) *Cơ quan phối hợp*: Sở Tư pháp.

d) *Thời gian, tiến độ thực hiện*: ngay sau khi Chủ tịch UBND tỉnh ký Quyết định công bố kết quả rà soát.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện rà soát văn bản QPPL được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm hoặc các nguồn khác theo quy định pháp luật.

2. Kinh phí hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm

a) Chủ trì giúp UBND tỉnh thực hiện việc rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh trong lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia;

b) Trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố kết quả rà soát văn bản QPPL theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị ở tỉnh có trách nhiệm

Phối hợp Sở Tư pháp thực hiện rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh thuộc phạm vi quản lý được giao có liên quan đến lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

Trên cơ sở các nội dung đã được đề ra tại Kế hoạch, các sở, ban, ngành ở tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh (đ/c Cảnh);
- LĐVP UBND tỉnh (đ/c Dũng);
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Lưu: VT, NC (N_09).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Cảnh